

Số: 941/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: QHQT, NC, QHDP, TH;
- Lưu: VT, PL (2b). 66



Lê Tiến Châu





THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Hộ tịch

(Kèm theo Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2026
của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Hộ tịch được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ Nhất, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 (sau đây gọi là Luật). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, toàn diện, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí.
- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.
- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý và thi hành pháp luật về hộ tịch.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ giữa các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ quan đại diện) và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.
- Xác định nội dung công việc đầy đủ, cụ thể, rõ thời hạn, tiến độ hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.
- Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, các địa phương, đồng thời bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Có lộ trình cụ thể bảo đảm triển khai thi hành Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Trước ngày 30 tháng 11 năm 2026.

- Sản phẩm: Nghị định trình Chính phủ ban hành.

b) Xây dựng Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

c) Xây dựng Thông tư hướng dẫn việc đăng ký, quản lý hộ tịch tại Cơ quan đại diện

- Cơ quan chủ trì: Bộ Ngoại giao.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Cơ quan đại diện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

2. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Ở trong nước:

- Ở trung ương: Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các Bộ, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các sở, ban, ngành có liên quan.

- + Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
 - + Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - + Hình thức tổ chức: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.
 - + Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026; Quý I năm 2027.
 - + Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.
 - Ở địa phương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các cơ quan, đơn vị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - + Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
 - + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - + Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.
 - + Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026; Quý I năm 2027.
 - + Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.
 - b) Ở nước ngoài: Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các Cơ quan đại diện.
 - Cơ quan chủ trì: Bộ Ngoại giao.
 - Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.
 - Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026; Quý I năm 2027.
 - Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.
3. Tổ chức truyền thông, phổ biến nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật theo quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật
- a) Xây dựng Kế hoạch truyền thông nhằm phổ biến rộng rãi các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật đến người dân, các cơ quan, tổ chức
 - Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
 - Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương.
 - Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026.
 - Sản phẩm: Kế hoạch truyền thông được ban hành.

b) Biên soạn và cấp phát tài liệu phục vụ công tác truyền thông, phổ biến các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Tài liệu phục vụ công tác truyền thông, phổ biến các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

c) Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thông qua các phương tiện truyền thông và các hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương.

- Hình thức tổ chức: Phù hợp với tình hình thực tế.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan hộ tịch, đăng ký hộ tịch (nếu có) để phù hợp với quy định của Luật

a) Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hộ tịch, đăng ký hộ tịch

- Cơ quan chủ trì:

+ Các Bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan có liên quan chủ trì rà soát đối với văn bản thuộc lĩnh vực quản lý; xây dựng Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý gửi Bộ Tư pháp đối với các văn bản do các cơ quan trung ương ban hành.

+ Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện rà soát đối với văn bản do địa phương ban hành; báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật gửi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với văn bản do địa phương ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 01 tháng 7 năm 2026.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát.

b) Tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất của các Bộ, ngành; xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của các cơ quan trung ương trình Chính phủ

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trước ngày 31 tháng 10 năm 2026.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát trình Chính phủ.

c) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hộ tịch, đăng ký hộ tịch

- Cơ quan chủ trì:

+ Các Bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan có liên quan chủ trì xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý.

+ Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì xây dựng, ban hành theo thẩm quyền đối với văn bản do địa phương ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

5. Nâng cấp Cơ sở dữ liệu hộ tịch thành cơ sở dữ liệu quốc gia, tiếp tục làm sạch dữ liệu hộ tịch

a) Xây dựng Đề án nâng cấp Cơ sở dữ liệu hộ tịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2026.
- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cấp Cơ sở dữ liệu hộ tịch.

b) Triển khai nâng cấp Cơ sở dữ liệu hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.
- Sản phẩm: Cơ sở dữ liệu hộ tịch được nâng cấp, hoàn thiện.
- d) Tiếp tục cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch
 - Rà soát, thống kê, hướng dẫn tiếp tục cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch lịch sử, dữ liệu hộ tịch được số hóa.
 - + Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
 - + Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2026.
 - + Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.
 - Thực hiện cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch lịch sử, dữ liệu hộ tịch được số hóa
 - + Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Ủy ban nhân dân các cấp.
 - + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
 - + Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.
- 6. Rà soát, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch đáp ứng các tiêu chuẩn
 - a) Rà soát đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch
 - Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
 - Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
 - Thời gian hoàn thành:
 - + Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành việc rà soát đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch tại địa phương trước ngày 15 tháng 6 năm 2026, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả rà soát và đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đủ người thực hiện công tác hộ tịch, bảo đảm đủ người thực hiện công tác hộ tịch theo quy định.
 - + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoàn thành việc rà soát đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch tại địa phương, đề xuất lộ trình đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp trước ngày 01 tháng 7 năm 2026.
 - + Bộ Ngoại giao hoàn thành việc rà soát đội ngũ viên chức ngoại giao, viên chức lãnh sự làm công tác hộ tịch tại các Cơ quan đại diện, báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 9 năm 2026.
 - + Bộ Tư pháp tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất kế hoạch đào tạo đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch xây dựng Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2026.
 - + Thực hiện việc rà soát cập nhật trong những năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát.

b) Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch cho đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch

- Xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ hộ tịch cho người thực hiện công tác hộ tịch.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026.

+ Sản phẩm: Chương trình, tài liệu tập huấn được ban hành.

- Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người thực hiện công tác hộ tịch.

+ Ở trung ương: Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người thực hiện công tác liên quan đến hộ tịch ở các cơ quan trung ương và người thực hiện công tác hộ tịch ở địa phương.

Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân các cấp.

Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và những năm tiếp theo.

+ Ở địa phương: Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người thực hiện công tác hộ tịch ở địa phương.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

+ Ở nước ngoài: Tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người thực hiện công tác hộ tịch tại các Cơ quan đại diện.

Cơ quan chủ trì: Bộ Ngoại giao.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm đủ tiêu chuẩn theo quy định pháp luật hộ tịch

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc kiện toàn đội ngũ cán bộ thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm đủ tiêu chuẩn được quy định trong Luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm đủ tiêu chuẩn quy định.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Từ ngày 01 tháng 3 năm 2027, bảo đảm 100% người thực hiện công tác hộ tịch đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; Ủy ban nhân dân các cấp chỉ bố trí, tuyển dụng mới những người đủ tiêu chuẩn theo quy định để thực hiện công tác hộ tịch.

7. Triển khai thực hiện đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động

a) Xây dựng Đề án thí điểm đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2027.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm.

b) Thực hiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và các cơ sở dữ liệu khác có liên quan phục vụ đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước Quý I năm 2028.

c) Tổ chức thí điểm thực hiện đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động, mở rộng phạm vi thực hiện và triển khai đồng bộ trong phạm vi toàn quốc

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tổ chức thí điểm vào năm 2028, mở rộng phạm vi thực hiện trong những năm tiếp theo, bảo đảm từ ngày 01 tháng 01 năm 2031 thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn quốc.

8. Kiểm tra công tác tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Ở trong nước:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

b) Ở nước ngoài:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đại diện, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

b) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các Bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép vào Kế hoạch công tác có liên quan.

c) Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch.

d) Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan, tổ chức liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Đối với kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số và pháp luật có liên quan./.